

Công nghiệp n:
lĩnh vực ô tô, Làm sạch, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi trường:
môi trường khô

Các hướng dẫn bảo trì:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả		Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vật liệu cao cấp hần	Tính hấp, Độ thấm			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	31.89	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	255	? 15
Lớp lót bên trong	Lớp lót, Da tính hấp			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	86.31	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	691	? 20
giày chống trượt				
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đặc điểm	Phylon/cao su			
	Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)	mm	114.6	? 150
	Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.60	? 0.31
	Chống trơn trượt cơ bản - Gốm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.52	? 0.36
	Chống trơn trượt SR - Gốm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.38	? 0.19
	Chống trượt SR - Gốm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.32	? 0.22
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	51.2	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	35	? 20
Đệm đầu	Thép			
	Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 200J)	mm	17.0	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	23.5	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com